



STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
		<i>Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.</i>	
<b>II</b>	<b>Về vị trí và chức năng</b>		
<b>1</b>	1. Tổng cục Khí tượng Thủy văn là tổ chức trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về khí tượng thủy văn trong phạm vi cả nước; quản lý, thực hiện các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục theo quy định của pháp luật.	1. Tổng cục Khí tượng Thủy văn là tổ chức trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về khí tượng thủy văn trong phạm vi cả nước; quản lý, thực hiện các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục theo quy định của pháp luật.	
<b>2</b>	2. Tổng cục Khí tượng Thủy văn có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, có tài khoản riêng; trụ sở tại thành phố Hà Nội.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
<b>III</b>	<b>Về nhiệm vụ</b>		

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
1	<p>1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường:</p> <p>a) Dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội; dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định của Chính phủ, nghị quyết của Chính phủ; dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; cơ chế, chính sách và các văn bản khác thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục;</p>	<p><i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i></p>	
	<p>b) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm, chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ và công trình quan trọng quốc gia về khí tượng thủy văn;</p>	<p>b) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm, chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ và công trình quan trọng quốc gia về khí tượng thủy văn, <b><i>dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;</i></b></p>	<p>Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 58 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro do thiên tai: “1. Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp độ rủi ro thiên tai, dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai, không bao gồm thiên tai quy định tại khoản 7 Điều 3 Quyết định này;”</p>
	<p>c) Tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Tổng</p>	<p><i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i></p>	

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	cục.		
2	2. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
3	3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.	3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.	Căn cứ theo quy định tại khoản 8 Điều 51 Luật Khí tượng thủy văn: "8. Tổ chức phổ biến pháp luật, thông tin, truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu; đầu tư nghiên cứu khoa học và công nghệ; đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu."
4	4. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.	4. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục; <b><i>theo dõi, đánh giá, tổng hợp tình hình quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên phạm vi cả nước theo quy định.</i></b>	Bổ sung thêm nội dung để phù hợp với thực tiễn công tác quản lý nhà nước của Tổng cục.

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
5	<p>5. Về mạng lưới trạm khí tượng thủy văn:</p> <p>a) Quản lý các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn; theo dõi hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn thuộc các công trình bắt buộc phải quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn;</p>	<p>5. Về <b>quản lý, khai thác</b> mạng lưới trạm khí tượng thủy văn:</p> <p>a) Quản lý các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn; <b>quản lý, hướng dẫn</b> hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn thuộc các công trình bắt buộc phải quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn <b>theo quy định của pháp luật</b>;</p>	<p>Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Khí tượng thủy văn:</p> <p>“3. <i>Quan trắc khí tượng thủy văn của các chủ công trình:</i></p> <p><i>Các công trình khi xây dựng, khai thác chịu tác động hoặc gây tác động đến điều kiện khí tượng thủy văn mà có khả năng ảnh hưởng đến an toàn, tính mạng, tài sản của cộng đồng thì chủ công trình phải tổ chức quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 5 Điều này.</i>”.</p>
	<p>b) Thẩm định nội dung về khí tượng thủy văn trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư xây dựng trọng điểm quốc gia và trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật; thẩm định các dự án xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng thủy văn của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p>	<p><i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i></p>	

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	c) Xây dựng, quản lý, khai thác mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia, quan trắc định vị sét, giám sát biến đổi khí hậu; tổ chức thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn;	c) Xây dựng, quản lý, khai thác mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia; tổ chức thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn;	<p>Điều chỉnh lại nội dung cho phù hợp.</p> <p>- Căn cứ theo quy định tại khoản 17, 18 Điều 3 Luật Khí tượng thủy văn:</p> <p><i>“17. Trạm khí tượng thủy văn là nơi được lựa chọn theo các yêu cầu kỹ thuật chuyên môn để đặt một hoặc nhiều công trình khí tượng thủy văn, gồm các loại: trạm khí tượng bề mặt, trạm khí tượng trên cao, trạm ra đa thời tiết, trạm khí tượng nông nghiệp, trạm thủy văn, trạm hải văn, trạm đo mưa, trạm định vị sét và các loại trạm chuyên đề khác.</i></p> <p>.....”</p> <p>- Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật Khí tượng thủy văn:</p> <p><i>“2. Mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia gồm các trạm khí tượng thủy văn và trạm giám sát biến đổi khí hậu, thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu có hệ thống, liên tục, ổn định, lâu dài do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng, quản lý và khai thác.”.</i></p>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	d) Tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật;	d) Tổ chức <b>quản lý chất lượng</b> phương tiện đo khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật;	<p>Căn cứ theo quy định tại Điều 18 Luật Khí tượng thủy văn:</p> <p><b>“Điều 18. Quản lý chất lượng phương tiện đo khí tượng thủy văn</b></p> <p>1. Nội dung quản lý chất lượng phương tiện đo khí tượng thủy văn:</p> <p>a) Ban hành danh mục phương tiện đo khí tượng thủy văn phải kiểm định, hiệu chuẩn;</p> <p>b) Tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo khí tượng thủy văn.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành danh mục phương tiện đo khí tượng thủy văn phải kiểm định, hiệu chuẩn trên cơ sở đề xuất của Bộ Tài nguyên và Môi trường.”</p>
	đ) Tổ chức bảo vệ công trình, hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.	đ) Tổ chức bảo vệ <b>công trình</b> khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.	<p>Căn cứ theo quy định tại Điều 16 Luật Khí tượng thủy văn:</p> <p><b>“Điều 16. Bảo vệ công trình khí tượng thủy văn</b></p> <p>1. Nội dung bảo vệ công trình khí tượng thủy văn:</p> <p>a) Xây dựng hồ sơ, chỉ giới đất, phạm vi</p>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
			<p><i>hành lang kỹ thuật công trình và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình;</i></p> <p><i>b) Bảo vệ hành lang kỹ thuật; ngăn chặn các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 8 của Luật này;</i></p> <p>....”</p>
6	<p>6. Về dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn:</p> <p>a) Quản lý các hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, truyền phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; hướng dẫn việc cung cấp, sử dụng thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai trên phạm vi cả nước;</p>	<p>6. Về dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn:</p> <p>a) Quản lý các hoạt động dự báo, cảnh báo, truyền phát tin khí tượng thủy văn, <b><i>thiên tai khí tượng thủy văn và cấp độ rủi ro thiên tai</i></b>; hướng dẫn việc cung cấp, sử dụng thông tin dự báo, cảnh báo <b><i>khí tượng thủy văn</i></b>, thiên tai <b><i>khí tượng thủy văn</i></b> theo quy định;</p>	<p>Cụ thể hóa nội dung theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 58 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg:</p> <p>“1. Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>a) <i>Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp độ rủi ro thiên tai, dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai, không bao gồm thiên tai quy định tại khoản 7 Điều 3 Quyết định này;</i>”.</p>
	<p>b) Kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo và truyền, phát tin khí tượng thủy văn, thiên tai khí tượng thủy văn theo quy định;</p>	<p>b) Kiểm tra, giám sát, đánh giá <b><i>chất lượng</i></b> dự báo, cảnh báo, truyền phát tin khí tượng thủy văn, <b><i>thiên tai khí tượng thủy văn và cấp độ rủi ro thiên tai theo quy định</i></b>;</p>	<p>Cụ thể hóa nội dung theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 58 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg:</p> <p>“e) <i>Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tổ chức đánh giá chất lượng các bản tin dự báo,</i></p>



STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
			<i>cảnh báo thiên tai và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo thiên tai;”.</i>
	c) Thẩm định, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật;	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
	d) Thẩm định, trình Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết; tổ chức thực hiện hoặc giám sát việc thực hiện sau khi được phê duyệt;	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
		<b>đ) Tổ chức thẩm định các kịch bản cảnh báo sóng thần đối với Việt Nam theo phân công của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường;</b>	Căn cứ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 58 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg: <i>“h) Chủ trì tổ chức thẩm định các kịch bản cảnh báo sóng thần đối với Việt Nam, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.”.</i>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	<p>đ) Xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia; tổ chức thực hiện các hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; truyền phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; phát tin chính thức cảnh báo thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;</p>	<p>e) Xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia; tổ chức thực hiện các hoạt động dự báo, cảnh báo, truyền phát tin khí tượng thủy văn, <b>thiên tai khí tượng thủy văn và cấp độ rủi ro thiên tai; phân vùng rủi ro thiên tai; dự báo, đánh giá khí hậu, thủy văn, hải văn, tiềm năng gió, mặt trời, sóng, thủy điện phục vụ chỉ đạo, điều hành, khai thác, sản xuất năng lượng không tái tạo và tái tạo theo quy định của pháp luật;</b></p>	<p>- Cụ thể hóa nội dung theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg:</p> <p><i>“b) Chỉ đạo Tổng cục Khí tượng Thủy văn ban hành các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Tổng cục Khí tượng Thủy văn và cung cấp kịp thời các tin dự báo, cảnh báo thiên tai cho các cơ quan, tổ chức theo quy định;”</i></p> <p>- Cụ thể hóa nội dung theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 42 Luật Phòng, chống thiên tai: <i>“c) Tổ chức quan trắc, thu thập và xử lý thông tin, xác định, đánh giá rủi ro thiên tai, <b>phân vùng rủi ro thiên tai</b>, theo dõi, giám sát thiên tai; thực hiện dự báo, cảnh báo, cung cấp kịp thời chính xác thông tin về thiên tai liên quan đến khí tượng, thủy văn, hải văn cho Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai và bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương liên quan, phương tiện thông tin đại chúng theo quy định;”</i></p> <p>- Theo ý kiến góp ý của Bộ Tư pháp, vì vậy điều chỉnh, bổ sung nội dung <i>“dự báo, cảnh báo tiềm năng năng lượng tái tạo</i></p>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
			<p>theo điều kiện khí tượng thủy văn” thành “<i>dự báo, đánh giá khí hậu, thủy văn, hải văn, tiềm năng gió, mặt trời, sóng, thủy điện phục vụ chỉ đạo, điều hành, khai thác, sản xuất năng lượng không tái tạo và tái tạo theo quy định của pháp luật;</i>” để phù hợp hơn với yêu cầu thực tiễn, cụ thể:</p> <p>+ Khoản 4, Điều 5, Luật khí tượng thủy văn được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 23 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 về “<i>Chính sách của Nhà nước đối với hoạt động khí tượng thủy văn</i>” yêu cầu: <i>Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu; khai thác hiệu quả thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong sản xuất, đời sống và phòng, chống thiên tai cho cộng đồng; bảo đảm bình đẳng giới; chú ý đến đồng bào ở miền núi, ngư dân ven biển, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các đối tượng đặc thù khác để có hình thức,</i></p>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
			<p><i>phương tiện, tài liệu tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng.</i></p> <p><i>+ Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc yêu cầu “Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về khí tượng thủy văn, bảo đảm điều chỉnh toàn diện các đối tượng, phạm vi, loại hình hoạt động có liên quan”.</i></p> <p><i>+ Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025, trong đó yêu cầu ngành Điện lực Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, cập nhật dự báo về thời tiết và nguồn nước, chủ động thực hiện các phương án vận hành hiệu quả, sử dụng tiết kiệm nguồn nước để phát điện.</i></p> <p><i>+ Tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26), đánh giá Việt Nam là một trong 6 nước trên thế giới ảnh hưởng lớn nhất do biến đổi khí hậu. Tại</i></p>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
			COP26, Việt Nam cam kết giảm phát thải ròng về "0" vào năm 2050, giảm 30% lượng phát thải khí metan gây hiệu ứng nhà kính vào năm 2030.
	e) Xây dựng bộ chuẩn khí hậu quốc gia; triển khai Khung toàn cầu về dịch vụ khí hậu (GFCS) ở Việt Nam theo quy định;	g) Tổ chức xây dựng, thẩm định, trình Bộ trưởng công bố bộ chuẩn khí hậu quốc gia, <b>đánh giá khí hậu quốc gia, kịch bản biến đổi khí hậu</b> ; xây dựng và triển khai Khung dịch vụ khí hậu quốc gia cho Việt Nam trên cơ sở Khung dịch vụ khí hậu toàn cầu;	Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 36 Luật Khí tượng thủy văn, nội dung cơ bản của đánh giá khí hậu quốc gia, kịch bản biến đổi khí hậu phần lớn bắt nguồn từ công tác khí tượng thủy văn, sử dụng thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn để thực hiện. Trên thực tế từ khi có Luật Khí tượng thủy văn, các nội dung này phần lớn do các đơn vị trong lĩnh vực khí tượng thủy văn đã và đang tổ chức thực hiện (tại điểm c, khoản 5, Điều 2 Quyết định 03/2018/QĐ-TTg ngày 23/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn có quy định: " <b>Xây dựng, quản lý, khai thác mạng lưới trạm giám sát biến đổi khí hậu</b> "; điểm e, khoản 6, Điều 2 có quy định: " <b>Xây dựng bộ chuẩn khí hậu quốc gia; triển khai Khung toàn cầu về dịch vụ khí hậu (GFCS) ở Việt Nam theo quy định</b> "). Vì vậy, để bảo đảm việc triển khai nhiệm vụ, từ giám sát, đánh giá khí hậu

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
			<p>quốc gia đến xây dựng, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện được xuyên suốt, thuận lợi, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật, đề nghị được bổ sung thêm nội dung này vào trong nhiệm vụ của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.</p> <p>- Cập nhật lại nội dung “<i>triển khai Khung toàn cầu về dịch vụ khí hậu (GFCS) ở Việt Nam theo quy định</i>” thành “<i>xây dựng và triển khai Khung dịch vụ khí hậu quốc gia cho Việt Nam trên cơ sở Khung dịch vụ khí hậu toàn cầu</i>” để phù hợp với Quy định tại khoản 1 mục III Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021)</p>
	<p>g) Xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình về dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>h) Xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình về dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, <i>thiên tai khí tượng thủy văn và cấp độ rủi ro thiên tai theo quy định của pháp luật.</i></b></p>	<p>Cụ thể hóa nội dung theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg:</p> <p>“<i>b) Chỉ đạo Tổng cục Khí tượng Thủy văn ban hành các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Tổng cục Khí tượng Thủy văn và cung cấp kịp thời các tin dự báo, cảnh báo thiên tai cho các cơ quan, tổ chức theo</i></p>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
			quy định;”.
7	<p>7. Về thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn:</p> <p>a) Quản lý, hướng dẫn việc lưu trữ, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn;</p>	<p>7. Về thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn:</p> <p>a) Quản lý, hướng dẫn việc lưu trữ, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn và <b><i>lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội của các bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;</i></b></p>	<p><b>Căn cứ theo quy định tại:</b></p> <p>1) tại điểm a khoản 1 Điều 37 và khoản 10 Điều 51 Luật Khí tượng thủy văn <b><i>“Điều 37. Lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch</i></b></p> <p><i>1. Nội dung lồng ghép:</i></p> <p>a) <i>Sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong việc đánh giá điều kiện tự nhiên, môi trường của khu vực lập chiến lược, quy hoạch, kế hoạch;”.</i></p> <p>2) tại khoản 10 Điều 51 Luật Khí tượng thủy văn:</p> <p><i>“10. Quản lý, hướng dẫn việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong việc xây dựng, thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; việc lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch.”.</i></p>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	<p><del>b) Quản lý, hướng dẫn việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật.</del></p>	<p><i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i></p>	<p><i>Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, điều chuyển nhiệm vụ này xuống khoản 9 của Dự thảo Quyết định.</i></p>
		<p><b><i>b) Tổ chức thu thập thông tin phục vụ đánh giá rủi ro thiên tai, phân vùng rủi ro thiên tai, theo dõi, giám sát thiên tai; theo dõi, hướng dẫn việc cung cấp, xác nhận nguồn gốc của thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật;</i></b></p>	<p>- Cụ thể hóa nội dung theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 42 Luật Phòng, chống thiên tai: “c) <i>Tổ chức quan trắc, thu thập và xử lý thông tin, xác định, đánh giá rủi ro thiên tai, phân vùng rủi ro thiên tai, theo dõi, giám sát thiên tai; thực hiện dự báo, cảnh báo, cung cấp kịp thời chính xác thông tin về thiên tai liên quan đến khí tượng, thủy văn, hải văn cho Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai và bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương liên quan, phương tiện thông tin đại chúng theo quy định;</i>”.</p> <p>- Cụ thể hóa nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Khí tượng Thủy văn: “2. <i>Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn sử dụng trong các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội phải có nguồn gốc rõ ràng, do cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại Điều</i></p>



STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
			39 của Luật này cung cấp và xác nhận hoặc được cung cấp từ cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia.”.
	c) Tổ chức thực hiện các hoạt động lưu trữ, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia;	c) Tổ chức thực hiện các hoạt động lưu trữ, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia, <b>giám sát biến đổi khí hậu;</b>	- Cụ thể hóa nội dung theo khoản 1 Điều 33 Luật Khí tượng thủy văn: <b>“Điều 33. Nội dung giám sát biến đổi khí hậu</b> <i>1. Xây dựng, quản lý, khai thác trạm giám sát biến đổi khí hậu và cơ sở dữ liệu về giám sát biến đổi khí hậu.”.</i>
	d) Tổ chức tiếp nhận, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn do các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân cung cấp theo quy định của pháp luật;	d) Tổ chức, tiếp nhận, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn do các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân cung cấp theo quy định của pháp luật; <b>tiếp nhận thông tin phản hồi về dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, cấp độ rủi ro thiên tai của các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân theo quy định;</b>	Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 58 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg: <b>“đ) Tổ chức tiếp nhận thông tin phản hồi của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân về chế độ phát tin, chất lượng, độ tin cậy của bản tin dự báo, cảnh báo, việc sử dụng cấp độ rủi ro thiên tai trong các hoạt động phòng, chống, ứng phó với thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội; định kỳ hằng năm theo dõi, đánh giá, tổng hợp tình hình quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên phạm vi cả nước;”.</b>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	đ) Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin phục vụ điều tra, khảo sát, dự báo khí tượng thủy văn, cảnh báo thiên tai trong mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia;	đ) Xây dựng, <b>vận hành</b> , quản lý hệ thống thông tin phục vụ điều tra, khảo sát, dự báo khí tượng thủy văn, cảnh báo thiên tai trong mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia;	Bổ sung thêm cụm từ "Vận hành" để phù hợp với yêu cầu thực tế.
	<del>e) Thực hiện việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật.</del>	<i>Nội dung giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg, chuyển thành điểm h trong dự thảo Quyết định.</i>	<i>Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, điều chuyển nhiệm vụ này xuống khoản 9 của Dự thảo Quyết định.</i>
8	8. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động điều tra, khảo sát, xây dựng, quản lý mạng lưới trạm, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.	8. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, <b>chuyển giao</b> khoa học và công nghệ về <b>khí tượng thủy văn theo quy định</b> .	Bổ sung thêm cụm từ " <b>chuyển giao</b> " để phù hợp với hoạt động thực tiễn tại Tổng cục; biên tập lại nội dung để đảm bảo không bỏ sót các mảng công tác thuộc thẩm quyền quản lý của Tổng cục.
9	9. Về hợp tác quốc tế: a) Quản lý, hướng dẫn việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật;	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	<i>Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, điều chuyển nhiệm vụ điểm b khoản 7 xuống thành điểm a khoản 9 Điều này của Dự thảo Quyết định.</i>
	b) Thực hiện việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật;	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	<i>Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, điều chuyển nhiệm vụ điểm e khoản 7 xuống thành điểm b khoản 9 Điều này của Dự thảo Quyết định.</i>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	c) Trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền việc tham gia tổ chức quốc tế, ký kết hoặc gia nhập điều ước quốc tế về khí tượng thủy văn; làm nhiệm vụ đầu mối tham gia các tổ chức quốc tế, diễn đàn quốc tế, thực hiện các điều ước quốc tế về khí tượng thủy văn theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
	d) Hợp tác với các tổ chức quốc tế về trao đổi chuyên gia, đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về khí tượng thủy văn;	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
	đ) Tổ chức, thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế khác về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
10	10. Quản lý, hướng dẫn, theo dõi hoạt động khí tượng thủy văn của các bộ, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật.	10. Quản lý, hướng dẫn, theo dõi hoạt động khí tượng thủy văn của các bộ, ngành, địa phương, <b>tổ chức, cá nhân</b> theo quy định của pháp luật.	Để bao quát hết các đối tượng hoạt động khí tượng thủy văn phải quản lý, hướng dẫn, theo dõi theo Luật Khí tượng thủy văn
11	11. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các hoạt động phục vụ, dịch vụ công về khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
12	12. Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.	12. <b>Tổ chức các hoạt động</b> kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.	Bổ sung thêm cụm từ " <b>Tổ chức các hoạt động</b> " để phù hợp với yêu cầu công tác.
13	13. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường; thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
14	14. Quản lý tổ chức bộ máy, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; thực hiện chế độ, chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật và tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý của Tổng cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
15	15. Quản lý tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Bộ Tài nguyên và Môi trường và	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	theo quy định của pháp luật.		
16	16. Quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực khí tượng thủy văn theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
	17. Thực hiện nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường giao.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
<b>IV</b>	<b>Về cơ cấu tổ chức</b>		
	<p>1. Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn.</p> <p>2. Vụ Quản lý mạng lưới khí tượng thủy văn.</p> <p>3. Vụ Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế.</p> <p>4. Vụ Kế hoạch - Tài chính.</p> <p>5. Vụ Tổ chức cán bộ.</p> <p>6. Văn phòng Tổng cục.</p> <p>7. Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn.</p> <p>8. Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia.</p>	<p>1. Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn.</p> <p>2. Vụ Quản lý mạng lưới khí tượng thủy văn.</p> <p>3. Vụ Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế.</p> <p>4. Vụ Kế hoạch - Tài chính.</p> <p>5. Vụ Tổ chức cán bộ.</p> <p>6. Văn phòng Tổng cục.</p> <p><b>7. Trung tâm Mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia.</b></p> <p>8. Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia.</p>	<p>- Sáp nhập Đài Khí tượng cao không và Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn thành <b>Trung tâm Mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia</b> do 02 đơn vị này có nhiều tính tương đồng về chuyên môn và để tinh gọn đầu mối nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập;</p> <p>- Sáp nhập Trung tâm Thông tin và Dữ</p>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	<p>9. Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn.</p> <p>10. Trung tâm Ứng dụng công nghệ khí tượng thủy văn.</p> <p>11. Tạp chí Khí tượng Thủy văn.</p> <p>12. Liên đoàn Khảo sát khí tượng thủy văn.</p> <p>13. Đài Khí tượng cao không.</p> <p>14. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Tây Bắc.</p> <p>15. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Tây Bắc.</p> <p>16. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Đông Bắc.</p> <p>17. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực đồng bằng Bắc Bộ.</p> <p>18. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Bắc Trung Bộ.</p> <p>19. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Trung Trung Bộ.</p> <p>20. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ.</p>	<p><b>9. Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn.</b></p> <p>10. Trung tâm <b>Công nghệ</b> khí tượng thủy văn.</p> <p><b>11. Trung tâm Hải văn.</b></p> <p>12. Liên đoàn Khảo sát khí tượng thủy văn.</p> <p><b>13. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Miền núi phía Bắc.</b></p> <p><b>14. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ.</b></p> <p>15. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Bắc Trung Bộ.</p> <p>16. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Trung Trung Bộ.</p> <p>17. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ.</p> <p>18. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ.</p> <p>19. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Tây Nguyên.</p> <p>Tại Điều này, các tổ chức quy định từ</p>	<p>liệu KTTV và Tạp chí KTTV thành <b>Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV</b> để tăng cường quản lý, hỗ trợ lẫn nhau thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao, nhất là về tuyên truyền và công bố thông tin lĩnh vực KTTV để nâng cao hơn nữa hiệu quả phục vụ và gia tăng giá trị của thông tin KTTV, đẩy nhanh quá trình số hóa các sản phẩm của Tạp chí KTTV đáp ứng yêu cầu về hoạt động báo chí trong thời đại cách mạng công nghệ 4.0 cũng như phát huy tốt hơn nữa hoạt động của Trang thông tin điện tử Tổng cục KTTV.</p> <p>- Tiếp nhận Trung tâm Hải văn từ Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam về Tổng cục KTTV và tổ chức, sắp xếp lại bảo đảm quy định, do Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam phải thực hiện kiện toàn lại.</p> <p>- Sáp nhập Đài KTTV khu vực Tây Bắc và Đài KTTV khu vực Việt Bắc thành <b>Đài KTTV khu vực Miền núi phía Bắc</b> để phù hợp với điều kiện phân vùng khí hậu Việt Nam và để tinh gọn đầu mối, giảm tầng nấc trung gian, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự</p>

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	<p>21. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ.</p> <p>22. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Tây Nguyên.</p> <p>Tại Điều này, các tổ chức quy định từ Khoản 1 đến Khoản 5 là các tổ chức giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các tổ chức quy định từ Khoản 7 đến Khoản 22 là các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tổng cục. Ngoài ra, Ban Quản lý các dự án khí tượng thủy văn là đơn vị sự nghiệp do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập.</p> <p>Văn phòng Tổng cục Khí tượng Thủy văn có 03 phòng.</p>	<p>Khoản 1 đến Khoản 6 là các tổ chức giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các tổ chức quy định từ Khoản 7 đến Khoản 19 là các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Tổng cục.</p> <p>Văn phòng Tổng cục Khí tượng Thủy văn có 03 phòng.</p>	<p><i>ng nghiệp công lập;</i></p> <p>- Sáp nhập Đài KTTV khu vực đồng bằng Bắc Bộ và Đài KTTV khu vực Đông Bắc thành <b>Đài KTTV khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ</b> để phù hợp với điều kiện phân vùng khí hậu Việt Nam và để tinh gọn đầu mối, giảm tầng nấc trung gian, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;</p> <p>- Đổi tên "Trung tâm Ứng dụng công nghệ khí tượng thủy văn" thành "Trung tâm Công nghệ khí tượng thủy văn" để phù hợp với yêu cầu thực tiễn;</p> <p>- Theo yêu cầu công tác, đề nghị tiếp tục duy trì đầu mối đơn vị Ban Quản lý các dự án KTTV là đơn vị thuộc Tổng cục KTTV do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập;</p> <p>- Các đơn vị còn lại chỉ điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bên trong nhưng giữ nguyên tên gọi theo Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg.</p>
<b>V</b>	<b>Lãnh đạo Tổng cục</b>		
	1. Tổng cục Khí tượng Thủy văn có Tổng cục trưởng và không quá 04 Phó	Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	

STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
	Tổng cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.		
	2. Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Tổng cục. Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
	3. Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Tổng cục; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Tổng cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	<i>Giữ nguyên như Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg</i>	
<b>VI</b>	<b>Điều khoản chuyển tiếp</b>	Trung tâm Hải văn; Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn; Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy	Bổ sung thêm nội dung này do có đơn vị sắp xếp, tổ chức lại.



STT	Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý sửa đổi, bổ sung
		văn; Tạp chí Khí tượng thủy văn; Đài Khí tượng cao không; Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Tây Bắc; Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Việt Bắc; Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Đông Bắc; Đài Khí tượng Thủy văn khu vực đồng bằng Bắc Bộ tiếp tục duy trì hoạt động theo quy định hiện hành cho đến khi Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị quy định tại các khoản: 7, 9, 11, 13 và 14 Điều 3 được Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành có hiệu lực thi hành.	
<b>VII</b>	<b>Hiệu lực thi hành</b>		
	1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 3 năm 2018.	1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm...	Điều chỉnh để phù hợp với nhiệm kỳ Chính phủ
	2. Quyết định này thay thế Quyết định số 77/2013/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.	2. Quyết định này thay thế Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Điều chỉnh để phù hợp với nhiệm kỳ Chính phủ

